

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76 /2020/HSST

Ngày 15/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Chi

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hộ , Bà Nguyễn Thị Thuần

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Quốc Trung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15/05/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 42/2020/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/HSST-QĐ ngày 29/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Sỹ P, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/04/1966; Nơi ĐKKHKT: Số 240 đường T, phường T, quận T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Sỹ P (đã chết); Họ tên mẹ: Vũ Thị N, sinh năm 1942. Không có vợ; con: Nguyễn Duy A, sinh năm 2000, nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Tại Bản án số 221/2014/HSST ngày 27/12/2014, Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/08/2019. (Chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/12/2019, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, số giam: 400V1/2. Danh chỉ bản số 110 ngày 30/12/2019 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày

23/12/2019 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Bị cáo Nguyễn Sỹ P bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/12/2019, Công an phường X, quận B, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực ngõ 126 đường X, phường X, quận B, Hà Nội phát hiện Nguyễn Sỹ P điều khiển xe Honda Vision có biểu hiện nghi vấn nên đã mời P về trụ sở để làm việc. Tại Công an phường X, P tự nguyện giao nộp 01 túi nilông màu trắng kích thước (2,5 x 2,5) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (P khai là ma túy đá) và 01 túi nilông màu trắng kích thước (2,5 x 2,5) cm, bên trong chứa 10 viên nén màu hồng (P khai là ma túy tổng hợp). Ngoài ra còn thu giữ của P 01 xe máy Vision màu đỏ BKS: 29F1-469.01; 01 điện thoại ALCATEL ONE TOUCH màu đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ đồ vật, tài liệu để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của P gồm: 01 túi nilông màu trắng, kích thước khoảng 2,5 x 2,5 cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 2,5 x 2,5 cm bên trong chứa 10 viên nén màu hồng; 01 xe máy Vision màu đỏ BKS: 29F1- 469.01, số khung: 453635, số máy: 0038824; 01 điện thoại ALCATEL ONE TOUCH màu đen, số thuê bao 0796010661.

Ngày 24/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định số 50 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Sỹ P. Kết luận giám định số 8440/KLGD-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,877 gam, 10 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,000 gam. Tổng khối lượng ma túy là: 1,877 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Sỹ P khai nhận: Bản thân P là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng, P không biết gì về nhân thân, lai lịch của D và người đàn ông đã bán ma túy cho P. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ BKS: 29F1- 469.01 (SM: 0038824; SK: 453635) thu giữ của

Nguyễn Sỹ P, quá trình điều tra P khai mượn chiếc xe trên của anh Nguyễn Trung V (SN: 1965; HKTT: Số 213 đường T, phường T, q. T, Hà Nội) để làm phương tiện đi lại. Anh V khai: Anh mua và đứng tên chiếc xe máy trên vào tháng 11/2018, ngày 23/12/2019 anh V cho P mượn chiếc xe trên để đi đám cưới, việc P sử dụng xe máy trên để đi mua ma túy thì anh V không biết. Kết quả xác minh phương tiện giao thông đường bộ thể hiện anh Nguyễn Trung V là người đứng tên đăng ký chiếc xe trên. Căn cứ kết quả xác minh, ngày 20/02/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng số 23 trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Trung V. Anh V đã nhận lại xe máy và không yêu cầu bồi thường dân sự. Đối với 01 điện thoại ALCATEL ONE TOUCH màu đen, số thuê bao 0796010661. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của P và không sử dụng vào việc mua ma túy. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho P và không xác định được đối tượng “D” nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại cáo trạng số 51/QĐ-VKS ngày 09/03/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ P về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa sau khi phân tích đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo P từ 30 đến 36 tháng tù; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội :

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại đầu ngõ 126 đường X, phường X, quận B, TP. Hà Nội, Nguyễn Sỹ P đang tàng trữ trái phép 1,877 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường X bắt quả tang cùng vật chứng.

- Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

- Bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy biết hành vi tàng trữ sử dụng trái pháp chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm hủy hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu , bản án ngày 21/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà bị cáo lại phạm tội nên lần phạm tội này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải

đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Sỹ Phong và giám định viên, trả cho bị cáo 01 điện thoại ALCATEL ONE TOUCH màu đen, số sim 0796010661, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

[4] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ P phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ P 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Sỹ P và giám định viên,

Trả cho bị cáo 01 điện thoại ALCATEL ONE TOUCH màu đen, số sim 0796010661, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 109/20 ngày 12 tháng 03 năm 2020 giữa công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Sỹ P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lu HS - VP.

Nguyễn Thùy Chi